

## BÀI TẬP THỰC HÀNH 4

# Làm việc với Database Instance

#### 1. Muc tiêu

- Start, stop database.
- Chỉnh sửa các tham số cấu hình.
- Xem alert log.
- Truy cập thông tin từ dynamic performance view và data dictionary view.

### 2. Thực hiện

- Set các biến môi trường

```
export ORACLE_SID=orcl
export ORACLE_HOME=/u01/app/oracle/product/11.2.0/dbhome_1
export PATH=$PATH:$ORACLE HOME/bin
```

Startup database

```
sqlplus / as sysdba
SQL> startup nomount | mount
```

Stop database

```
SQL> shutdown normal | transaction | immediate | abort
```

- Chuyển trạng thái database từ nomout -> mount -> open bằng tay

```
SQL> alter database mount;
SQL> alter database open;
```

Sử dụng công cụ ADRCI để đọc alert log

```
adrci
adrci>HELP
adrci> SHOW ALERT
Choose the alert log from the following homes to view:

1: diag/tnslsnr/student/listener
2: diag/asm/+asm/+ASM
3: diag/rdbms/orcl/orcl
Q: to quit
adrci> 3
```

- Đọc alert log trực tiếp

```
tail -100f $ORACLE BASE/diag/rdbms/orcl/orcl/trace/alert orcl.log
```

### - Xem các tham số cấu hình của database

```
sqlplus / as sysdba
SQL> show parameter
```

### - Sửa các tham số cấu hình

```
SQL> alter system set memory_target=400M;
SQL> alter system set memory_max_target=500 scope=spfile;
SQL> show parameter memory_target
SQL> show parameter memory max target
```

## - Tạo pfile từ spfile

```
SQL> create pfile='/tmp/pfile_orcl.ora' from spfile;
File created.
cat /tmp/pfile_orcl.ora'
```

## - Tạo spfile từ pfile

```
SQL> create spfile from pfile='/tmp/pfile_orcl.ora';
SQL> startup
```

## - Xem các data dictionary view và dynamic performance view

```
SQL> select table_name from dictionary;
SQL> select name from v$fixed_table;

SQL> select username,account_status from dba_users;
SQL> select tablespace_name from dba_tablespaces;
SQL> select file_name from dba_data_files where
tablespace name='USERS';
```